

## BÁO CÁO

### Tiến độ sản xuất trồng trọt đến ngày 05/12/2023

DVT: ha

| TT          | Đơn vị       | SX cây vụ đông       |               | Trong đó                |                  |              |              |              |            |            |            |              |
|-------------|--------------|----------------------|---------------|-------------------------|------------------|--------------|--------------|--------------|------------|------------|------------|--------------|
|             |              | Diện tích gieo trồng | % so kế hoạch | Bắp cải, su hào, súp lơ | Dưa, bí các loại | Ngô          | Cà rốt       | Hành tỏi     | Khoai tây  | Ớt         | Cà chua    | Rau màu khác |
| 1           | TP Hải Dương | 925                  | 83,6          | 250                     | 15               | 5            | 30           | 200          | 5          |            | 20         | 400          |
| 2           | TP. Chí Linh | 1.325                | 94,6          | 150                     | 145              | 130          | 235          | 180          | 40         | 5          | 60         | 380          |
| 3           | TX. Kinh Môn | 4.480                | 101,8         | 30                      | 10               | 39           | 2            | 3.919        | 83         | 1          | 19         | 377          |
| 4           | Nam Sách     | 2.867                | 108,2         | 75                      | 110              | 46           | 420          | 1.807        | 9          | 30         | 60         | 310          |
| 5           | Thanh Hà     | 600                  | 100,0         |                         |                  |              |              | 54           | 63         |            |            | 483          |
| 6           | Kim Thành    | 2.269                | 100,9         | 230                     | 270              | 170          |              | 120          | 80         | 105        | 50         | 1.244        |
| 7           | Cầm Giàng    | 1.062                | 101,1         | 32                      | 60               | 45           | 525          | 6            | 3          |            | 6          | 385          |
| 8           | Bình Giang   | 796                  | 89,1          | 128                     | 191              | 80           |              | 18           | 66         | 11         | 26         | 276          |
| 9           | Gia Lộc      | 2.710                | 95,0          | 2.050                   | 100              | 200          |              | 80           | 50         | 25         | 50         | 155          |
| 10          | Tứ Kỳ        | 1.950                | 97,5          | 980                     | 165              | 150          | 18           | 30           | 72         | 50         | 52         | 433          |
| 11          | Thanh Miện   | 1.245                | 99,6          | 110                     | 215              | 250          | 30           | 50           | 90         | 6          | 20         | 474          |
| 12          | Ninh Giang   | 658                  | 82,2          | 157                     | 96               | 80           | 17           | 16           | 51         | 18         | 22         | 201          |
| <b>Tổng</b> |              | <b>20.887</b>        | <b>99,5</b>   | <b>4.192</b>            | <b>1.377</b>     | <b>1.195</b> | <b>1.277</b> | <b>6.480</b> | <b>612</b> | <b>251</b> | <b>385</b> | <b>5.118</b> |
| <b>CKNT</b> |              | <b>20.541</b>        | <b>97,8</b>   | <b>3.703</b>            | <b>1.546</b>     | <b>1.561</b> | <b>1.237</b> | <b>6.320</b> | <b>790</b> | <b>200</b> | <b>429</b> | <b>4.755</b> |

**\* Nhiệm vụ trọng tâm chỉ đạo trong thời gian tới:**

- Thu hoạch cây vụ Đông đã đến kỳ thu hoạch. Tiếp tục đẩy mạnh gieo trồng mở rộng diện tích cây vụ Đông còn thời vụ, trọng tâm là rau các loại. Làm tốt công tác chăm sóc, cung cấp đủ nước tưới và phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng khi đến ngưỡng đảm bảo an toàn thực phẩm.
- Đẩy nhanh tiến độ cày ải; Hướng dẫn nông dân kịp thời áp dụng các biện pháp không chế và xử lý lộc đông trên vải.

**Nơi nhận:**

- Cục Trồng trọt, Bộ NN&PTNT;
- VP Tỉnh uỷ, UBND Tỉnh;
- Lãnh đạo Sở NN&PTNT;
- Đài PTTH, Báo Hải Dương;
- UBND các huyện, TP, TX;
- P.NN&PTNT/K.tế các huyện, TP, TX;
- Các ngành, đơn vị có liên quan;
- Lưu VT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

**Lê Thái Nghiệp**